

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 318-TT/PC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 9 năm 1996

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn thực hiện Điều 19 Nghị định 40/CP ngày 05/7/1996 của Chính phủ
về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa**

Để đảm bảo việc thực hiện thống nhất khoản 1 Điều 19 Nghị định số 40/CP ngày 5 tháng 7 năm 1996 của Chính phủ về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa quy định một số loại công trình khi lập dự án và trước khi thi công trên đường thủy nội địa phải có sự thống nhất bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền về giao thông vận tải đường thủy nội địa, Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn cụ thể như sau:

I- ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:

- Tổ chức, cá nhân thực hiện việc lập dự án đầu tư hoặc tổ chức, cá nhân chủ đầu tư các công trình sau đây:
 - Các cầu vĩnh cửu, tạm thời;
 - Các đường dây điện, đường dây thông tin, các đường ống dẫn trên không và dưới lòng sông;
 - Các bến phà;
 - Các kè bảo vệ đê, các công trình có liên quan đến phòng chống lụt, bão có ảnh hưởng đến luồng chạy tàu, thuyền;

Khi tiến hành lập dự án xây dựng công trình trên đường thủy nội địa phải được sự thống nhất bằng văn bản về những yếu tố liên quan đến giao thông vận tải đường thủy nội địa của cơ quan có thẩm quyền.

2. Tổ chức, cá nhân khi thi công công trình nêu tại mục 1 trên đường thủy nội địa phải xin giấy phép sử dụng vùng nước đường thủy nội địa.

3. Tổ chức, cá nhân thực hiện việc quản lý khai thác các công trình nêu trên khi tiến hành các hoạt động sửa chữa, tu bổ, xây dựng lại, xây dựng thêm,... có ảnh hưởng đến giao thông đường thủy nội địa phải xin phép sử dụng vùng nước đường thủy nội địa.

II- VỀ THỦ TỤC:

A- CÁC HỒ SƠ CẦN THIẾT:

1. Đối với các cầu vượt sông trên không, đường ống trên không:

a- Công văn nêu rõ nhiệm vụ, vị trí dự kiến xây dựng công trình, tình hình thủy văn, chiều cao tĩnh không và chiều rộng của khoang thông thuyền;

b- Bình đồ khu vực dự kiến bố trí công trình;

c- Mặt cắt dọc công trình (dự kiến).

2. Đối với cầu phao:

a- Công văn nêu rõ nhiệm vụ, vị trí dự kiến xây dựng công trình, tình hình thủy văn, chiều rộng khoang thông thuyền, thời gian đóng, mở cầu, các khu neo đậu tàu thuyền khi chờ đợi;

b- Bình đồ khu vực dự kiến bố trí công trình;

c- Mặt cắt dọc dự kiến của công trình.

3. Đối với đường dây thông tin, đường cáp, đường dây điện vượt sông trên không:

a- Công văn nêu rõ nhiệm vụ, vị trí xây dựng công trình, chiều cao dự kiến của các cột đỡ dây vượt sông, điện áp tải (đối với đường dây điện lực), vị trí điểm võng nhất của đường dây, chiều rộng giữa hai cột đỡ dây vượt sông;

b- Bình đồ khu vực dự kiến xây dựng công trình.

4. Đối với đường ống ngầm, đường cáp thông tin ngầm và các công trình ngầm khác: